

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HSST
Ngày 29/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Hải và ông Điều Nhót

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông. Tòa án nhân dân huyện Đắc Song mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/HSST, ngày 09 tháng 03 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Nguyễn Minh D, sinh năm 1991 tại Q N; Trú tại: Thôn H, xã N J, huyện Đ S, tỉnh Đắc Nông; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1959; tiền sự: không;

Tiền án: 02 tiền án;

Ngày 30/3/2011, bị TAND huyện Đắc Song xử phạt 01 năm tù về tội cố ý gây thương tích, theo khoản 1 Điều 104 BLHS năm 1999 (*theo bản án hình sự Sơ thẩm số 19/2011/HSST*).

Ngày 25/5/2011, bị TAND huyện Đắc Song xử phạt 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999, tổng hợp hình phạt 01 năm tù của bản án hình sự sơ thẩm số 19/2011/HSST ngày 30/3/2011 của TAND huyện Đắc Song, buộc phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm tù (*theo bản án hình sự Sơ thẩm số 25/2011/HSST*).

Ngày 14/9/2011, TAND tỉnh Đắc Nông xét xử phúc thẩm, sửa án sơ thẩm, xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt 01 năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2011/HSST ngày 30/3/2011 của TAND huyện Đắc Song, buộc phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù (*theo bản án hình sự Phúc thẩm số 94/2011/HSPT*), chấp hành án tại trại giam Đ Tr, thuộc Cục C10- Bộ Công an. Ngày 10/12/2014, chấp hành xong hình phạt tù, về sinh sống tại địa phương.

Ngày 17/6/2016, bị TAND huyện Đắk Song xử phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, (theo bản án hình sự Sơ thẩm số 21/2016/HSST), chấp hành án tại trại giam Đ L, thuộc Cục C10- Bộ Công an, ngày 12/5/2021, chấp hành xong hình phạt tù, về sinh sống tại địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông – Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Hứa Thị H, sinh năm 1995 tại B Ph; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ H, huyện Đ L, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hứa Văn V, sinh năm 1957 và bà Nông Thị M, sinh năm 1960; bị cáo có chồng là Triệu Văn Q, sinh năm: 1995 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nhau trước nên ngày 17/9/2022, Nguyễn Minh D, sinh năm: 1991, nơi cư trú: Thôn H, xã N J, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông đang ở tỉnh B D thì Trác Bích Ng, sinh năm: 1984, nơi cư trú: Số 98, đường N Đ C, phường Đ K, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh (đang làm việc tại cơ sở massage, karaoke Th Th, thuộc bon N L, xã Đ D, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông) gọi điện thoại nhờ D mua hộ ma túy đá và khay với số tiền 6.000.000 đồng để sử dụng, Ng sẽ trả tiền sau thì D đồng ý. D liên hệ với đối tượng tên “B” (chưa xác định nhân thân) để mua ma túy sử dụng, rồi đi đến khu vực ngã 3 Sở Sao thuộc thành phố T D M, tỉnh Bình Dương gặp B, đưa số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), B đưa cho D 01 gói thuốc lá, D mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có chứa 01 (một) túi Zipper viên đỏ được quấn bên ngoài băng keo màu đen, bên trong có chứa chất rắn dạng hạt màu trắng tinh khiết. D cất ma túy vào trong người rồi điều khiển xe đi đến thị xã T U, tỉnh Bình Dương để mua ma túy giúp Ng. D liên hệ với T (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi ma túy dạng kẹo (tức MDMA) và ½ khay (tức Ketamine) với số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) thì T đồng ý bán. Khoảng 15 phút sau, T gặp D trên đường, đưa cho D 01 bịch ni lon bên trong có nhiều viên ma túy và ½ khay, lấy số tiền 6.000.000 đồng rồi rời đi. D cất ma túy vào trong người, điều khiển xe ô tô tới huyện B Đ, tỉnh Bình Phước đón Hứa Thị H, sinh năm: 1995, nơi cư trú: thôn T, Đ H, huyện Đ G, tỉnh Đắk Nông là bạn gái của D để về lại tỉnh Đắk Nông. D điều khiển xe chở H về xã Q S, huyện Đ G thuê nhà, nghỉ lại qua đêm ở đó.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 19/9/2022, Trác Bích Ng gọi điện thoại rủ D tới huyện Đ S chơi thì D đồng ý. Trước khi đi, D lấy bớt 02 viên ma túy và một ít khay trong gói ma túy đã mua giúp Ng trước đó (tương đương số tiền 200.000 đồng) rồi gói vào tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng cất vào người. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, D chở H tới quán Karaoke Đ S, thuộc thôn B, xã N J, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông, gặp Ng và bạn của Ng đang hát karaoke. D gọi Ng ra ngoài, đưa cho Ng số ma túy mà Ng nhờ mua trước đó. Ng hẹn mai đưa tiền rồi cầm ma túy cất vào người, đồng thời rủ D và H ở

lại hát Karaoke. Sau khi hát Karaoke, D, H và Ng thuê nhà nghỉ D M gần đó nghỉ lại qua đêm.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/9/2022, D điều khiển xe ô tô chở H và Ng đến khu vực gần ngã ba Đ L, xã N J để vá lốp xe. Ng chờ D một lúc rồi về trước nên quên gói ma túy D đưa trước đó bên cánh cửa xe. Trên đường đi trả xe đã thuê thì Ng gọi điện cho D nói để quên số ma túy trên xe nên nhờ D lấy về giúp Ng. D kiểm tra thấy ma túy Ng quên nên lấy cất vào túi quần. D điều khiển xe thì tiếp tục bị thùng lốp và không đủ tiền trả tiền thuê xe nên gọi điện nhờ Ng chuyển đến số tài khoản Ngân hàng MB Bank số 0905196569 của D với số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) để trả tiền xe. Ng tới gặp anh Lê Bá Kh, sinh năm: 1995, bán tạp hóa gần chỗ làm của Ng, đưa cho anh Khanh 2.000.000 đồng nhờ anh Kh chuyển tiền đến tài khoản của D, phí chuyển là 10.000 đồng, sau đó anh Kh đã chuyển tiền đến D rồi lấy tiền mặt từ Ng. Khoảng 13 giờ 00' cùng ngày, D trả xe rồi thuê phòng số 05 nhà nghỉ G H, thuộc bon B B, xã Đ D, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông nghỉ lại chờ H đi làm về, lúc này D gọi điện cho Ng lên lấy ma túy. Khoảng 10 phút sau, Ng đến gặp D lấy ma túy, D đưa ma túy cho Ng rồi nói trừ đi 2.000.000 đồng chuyển trước đó, Ng chỉ phải đưa cho D số tiền 3.800.000 đồng (*D tự trừ tiền 02 viên ma túy đã lấy cất trước đó với số tiền 200.000 đồng*). Ng không biết D lấy 02 viên ma túy trước đó, nghĩ D chỉ mua được ma túy với số tiền nói trên nên đồng ý rồi đưa tiền cho D, đồng thời trừ phí chuyển khoản 10.000 đồng, Ng đưa lại cho D số tiền 3.790.000 đồng. Tổng số tiền mà Ng bỏ ra nhờ D mua ma túy giúp là 5.800.000 đồng. Ng cầm ma túy rồi mang về phòng hát Karaoke của quán Massage, xông hơi Th Th, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Sau khi đưa ma túy cho Ng, D vào phòng lấy số ma túy mua trước đó của B mang ra sử dụng rồi nằm nghỉ. Khoảng 17 giờ 30' cùng ngày, H đi làm về, D lấy 02 viên ma túy và khay gói trong tờ tiền 1.000 đồng mang ra sử dụng, H thấy vậy cũng lấy một phần sử dụng sau đó cả hai nằm nghỉ tại phòng. Khoảng 15 phút sau, H và D dậy để đi ra ngoài, lúc này D lấy số ma túy mua của B (*đựng trong túi Zipper*) mang cất trên đầu giường, lấy gói che lại, ½ viên ma túy và khay sử dụng cùng H còn sót lại D tiếp tục gói lại vào trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, đưa cho H cất giữ. H cầm ma túy D đưa, bỏ vào ví da của mình rồi kéo khóa lại, sau đó cả hai ra chợ Đ D mua đồ. Khoảng 19 giờ 00' cùng ngày, D và H về tới phòng nhà nghỉ G H thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ 01 ví da của Hứa Thị H, bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, chứa ½ viên nén màu xanh và chất bột màu trắng. Khám xét nơi ở của D tại phòng số 05 nhà nghỉ G H, thu giữ 01 (một) túi Zipper viên đỏ, kích thước (4,2 x 7,7)cm bên trong chứa chất rắn dạng bột, màu trắng tinh khiết; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh màu xanh; 01 (một) ví da đen bên trong có số tiền 2.900.000 đồng (*hai triệu chín trăm ngàn đồng*); 01 (một) điện thoại Iphone màu hồng của Nguyễn Minh D.

Tại bản kết luận giám định số: 246/KL-KTHS ngày 27/09/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi Zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư đánh số 01 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,4713 gam; là Methamphetamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,4296 gam.

Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được niêm phong trong phong bì thư đánh số 02 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1340 gam, là Ketamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1131 gam

Chất rắn màu xanh dạng một nửa viên nén đựng trong một tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được niêm phong trong bì thư đánh số 02 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1597 gam, là MDMA, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1115 gam

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong một ống thủy tinh (nỏ) được niêm phong trong bì thư đánh số 03 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng là 0,0911 gam, là Methamphetamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0650 gam.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,4946 gam Methamphetamine (gồm 0,4296 gam và 0,0650 gam), 0,1131 gam Ketamine và 0,1115 gam MDMA, còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) ví da đen của Nguyễn Minh D và 01 (một) ví da màu hồng của Hứa Thị H dùng để tàng trữ trái phép chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng đã qua sử dụng, Nguyễn Minh D sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) Nguyễn Minh D sử dụng vào việc mua ma túy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động của Trác Bích Ng đã liên lạc nhờ D mua ma túy, hiện đang bị thu giữ trong một vụ án khác nên không xem xét xử lý

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-ĐS ngày 07 tháng 3 năm 2023 Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Nguyễn Minh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hứa Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 17/9/2022, Nguyễn Minh D đã mua ma túy của đối tượng tên Bé tại thành phố T D M, tỉnh Bình Dương, với số tiền 4.000.000 đồng để sử dụng, sau đó đi đến thị xã T U, tỉnh Bình Dương gặp đối tượng tên T, mua ma túy giúp Trác Bích Ng với số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi mua xong, D điều khiển xe ô tô chở bạn là Hứa Thị H về lại tỉnh Đắk Nông. D trả xe ô tô đã thuê tại xã N B, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông sau đó đến thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ G H, thuộc bon B B, xã Đ D, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông. Chiều ngày 20/9/2022, D điện thoại cho Trác Bích Ng đi đến Nhà nghỉ G H (nơi D thuê trọ), lấy ma túy và thanh toán cho D số tiền 5.800.000 đồng.

Khi D và H đang ở nhà nghỉ G H thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Kết quả giám định xác định số ma túy Nguyễn Minh D tàng trữ trái phép để sử dụng gồm Methamphetamine, Ketamine và MDMA với tổng khối lượng là **0,8561 gam**; Hứa Thị H tàng trữ trái phép chất ma túy là Ketamine và MDMA với tổng khối lượng là **0,2937 gam**.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hứa Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hứa Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;
Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D từ 06 (Sáu) năm đến 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2022

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;
Xử phạt bị cáo Hứa Thị H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2022.

*** Vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Cần tịch thu tiêu hủy: 0,4946 gam Methamphetamine (gồm 0,4296 gam và 0,0650 gam), 0,1131 gam Ketamine và 0,1115 gam MDMA, còn lại sau giám định và 01 (một) ví da đen của Nguyễn Minh D; 01 (một) ví da màu hồng của Hứa Thị H dùng để tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng.

Cần tịch thu sung ngân sách Nhà Nước: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng đã qua sử dụng, Nguyễn Minh D sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm ngàn đồng) Nguyễn Minh D sử dụng vào việc mua ma túy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Phản tranh luận các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Các cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Ngày 17/9/2022, Nguyễn Minh D đã mua ma túy của đối tượng tên Bé tại thành phố T D M, tỉnh Bình Dương, với số tiền 4.000.000 đồng để

sử dụng, sau đó đi đến thị xã T U, tỉnh Bình Dương gặp đối tượng tên T, mua ma túy giúp Trác Bích Ng với số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi mua xong, D điều khiển xe ô tô chở bạn là Hứa Thị H về lại tỉnh Đắk Nông. D trả xe ô tô đã thuê tại xã N B, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông sau đó đến thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ G H, thuộc bon B B, xã Đ D, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông. Chiều ngày 20/9/2022, D điện thoại cho Trác Bích Ng đi đến Nhà nghỉ G H (nơi D thuê trọ), lấy ma túy và thanh toán cho D số tiền 5.800.000 đồng. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/9/2022 D lấy 02 viên ma túy và khay gói trong tờ tiền 1000 đồng mang r sử dụng, H thấy vậy cũng lấy một phần sử dụng. Khoảng 15 phút sau, D lấy ma túy mua của B (đựng trong túi Zipper) mang cất giấy trên đầu giường, lấy gói che lại, 1/2 viên ma túy và khay sử dụng cùng H còn sót lại, D gói lại tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng đưa cho H cất giữ. H cầm ma túy D đưa bỏ vào ví da của mình rồi khóa lại. Sau đó, thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số: 246/KL-KTHS ngày 27/09/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi Zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư đánh số 01 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,4713 gam; là Methamphetamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,4296 gam.

Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được niêm phong trong phong bì thư đánh số 02 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1340 gam, là Ketamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1131 gam

Chất rắn màu xanh dạng một nửa viên nén đựng trong một tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được niêm phong trong bì thư đánh số 02 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1597 gam, là MDMA, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1115 gam

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong một ống thủy tinh (nỏ) được niêm phong trong bì thư đánh số 03 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng là 0,0911 gam, là Methamphetamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0650 gam.

Theo kết quả giám định xác định số ma túy Nguyễn Minh D tàng trữ trái phép để sử dụng gồm Methamphetamine, Ketamine và MDMA với tổng khối lượng là **0,8561** gam; Hứa Thị H tàng trữ trái phép chất ma túy là Ketamine và MDMA với tổng khối lượng là **0,2937** gam. Đối với bị cáo Nguyễn Minh D trước đó đã bị Tòa án xét xử về các tội: “Cố ý gây thương tích” và tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Ngày 20/9/2022 bị cáo D lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo D phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Vì vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 và hành vi của bị cáo Hứa Thị H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại điểm c khoản 1 và điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS quy định:

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a).....

...”

...

c) *Methamphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

..
i) *Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm*

a) ...

...

o) *Tái phạm nguy hiểm*

[3] Xét hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách về quản lý độc quyền của Nhà Nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra. Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong khoảng thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây các là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng.

[5] Trong vụ án này, còn có các đối tượng tên B và T đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Minh D. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch các đối tượng nói trên nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ban hành công văn phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an Thành phố T D M, Công an thị xã T U, tỉnh Bình Dương để phối hợp, điều tra, đồng thời tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định.

Đối với Trác Bích Ng đã nhờ Nguyễn Minh D mua ma túy, sau đó mang về nơi làm việc tại bon N'D, xã Đ D tổ chức sử dụng trái phép, sau đó bị bắt. Hiện Ng đang bị xử lý trong vụ án khác về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập.

Đối với ông Lê Bá Kh đã chuyển tiền đến tài khoản Nguyễn Minh D cho Trác Bích Ng; ông Nguyễn Văn B chủ nhà nghỉ G H. Những người này không biết việc D, H và Ng đã thực hiện hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô D thuê tự lái, hiện D không nhớ biển kiểm soát của xe và chủ sở hữu, hơn nữa xe đã được trả cho chủ sở hữu nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Minh D, Hứa Thị H, ngày 15/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

[6] *Về vật chứng vụ án:* Đối với 0,4946 gam Methamphetamine (gồm 0,4296 gam và 0,0650 gam), 0,1131 gam Ketamine và 0,1115 gam MDMA; 01 (một) ví da đen của Nguyễn Minh D; 01 (một) ví da màu hồng của Hứa Thị H dùng để tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng đã qua sử dụng, Nguyễn Minh D sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 2.900.000 đồng (*hai triệu chín trăm ngàn đồng*) Nguyễn Minh D sử dụng vào việc mua ma túy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động của Trác Bích Ng đã liên lạc nhờ D mua ma túy, hiện đang bị thu giữ trong một vụ án khác nên không xem xét xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét về hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo đều khó khăn, không có nguồn thu nhập ổn định nên HĐXX không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố Nhà Nước tại phiên tòa hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và cần chấp nhận.

[9] *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh D và bị cáo Hứa Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự Xử phạt: Bị cáo Hứa Thị H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2022.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh D 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2022.

2. *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 0,4946 gam Methamphetamine (*gồm 0,4296 gam và 0,0650 gam*), 0,1131 gam Ketamine và 0,1115 gam MDMA; 01 (một) ví da đen của Nguyễn Minh D; 01 (một) ví da màu hồng của Hứa Thị H dùng để tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng.

Tịch thu bán sung ngân sách Nhà Nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng đã qua sử dụng, Nguyễn Minh D sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy; 2.900.000 đồng (*hai triệu chín trăm ngàn đồng*) Nguyễn Minh D sử dụng vào việc mua ma túy sung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc các bị cáo Nguyễn Minh D và bị cáo Hứa Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- THADS huyện Đ S;
- CA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

PHẠM VĂN QUÂN